

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Gói 3: Sửa chữa công trình

Dự án: Sửa chữa mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT các đoạn Km2281+770 - Km2282+010; Km2282+090 - Km2282+330; Km2282+540 - Km2282+710; Km2282+740 - Km2282+880; Km2282+990 - Km2283+160; Km2283+210 - Km2283+460; Km2283+520 - Km2283+610; Km2283+690 - Km2283+750; Km2284+010 - Km2284+120; Km2284+340 - Km2284+710; Km2284+764 - Km2284+860; Km2285+240 - Km2285+590; Km2285+690 - Km2286+010; Km2286+040 - Km2286+180; Km2286+300 - Km2286+960; Km2287+190 - Km2287+260; Km2287+400 - Km2287+810; Km2287+926 - Km2288; Km2294+500 - Km2294+700, Quốc lộ 1, tỉnh Cà Mau

Chủ đầu tư: Khu Quản lý đường bộ IV.

Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2026

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN 8
TỔ CHUYÊN GIA ĐẦU THẦU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 143/BCDG-QL1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Gói 3: Sửa chữa công trình

thuộc Dự án: Sửa chữa mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT các đoạn
Km2281+770 - Km2282+010; Km2282+090 - Km2282+330; Km2282+540 -
Km2282+710; Km2282+740 - Km2282+880; Km2282+990 - Km2283+160;
Km2283+210 - Km2283+460; Km2283+520 - Km2283+610; Km2283+690 -
Km2283+750; Km2284+010 - Km2284+120; Km2284+340 - Km2284+710;
Km2284+764 - Km2284+860; Km2285+240 - Km2285+590; Km2285+690 -
Km2286+010; Km2286+040 - Km2286+180; Km2286+300 - Km2286+960;
Km2287+190 - Km2287+260; Km2287+400 - Km2287+810; Km2287+926 -
Km2288; Km2294+500 - Km2294+700,

Quốc lộ 1, tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Khu Quản lý đường bộ IV

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu và các căn cứ pháp lý

- Chủ đầu tư: Khu Quản lý đường bộ IV
- Tên dự án: Sửa chữa mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT các đoạn
Km2281+770 - Km2282+010; Km2282+090 - Km2282+330; Km2282+540 -
Km2282+710; Km2282+740 - Km2282+880; Km2282+990 - Km2283+160;
Km2283+210 - Km2283+460; Km2283+520 - Km2283+610; Km2283+690 -
Km2283+750; Km2284+010 - Km2284+120; Km2284+340 - Km2284+710;
Km2284+764 - Km2284+860; Km2285+240 - Km2285+590; Km2285+690 -
Km2286+010; Km2286+040 - Km2286+180; Km2286+300 - Km2286+960;
Km2287+190 - Km2287+260; Km2287+400 - Km2287+810; Km2287+926 -
Km2288; Km2294+500 - Km2294+700, Quốc lộ 1, tỉnh Cà Mau
- Tên gói thầu: Gói 3: Sửa chữa công trình
- Số KHLCNT: PL2500288236 thời điểm đăng tải 11/11/2025;
- Số E-TBMT: IB2500615753 - 00 thời điểm đăng tải 31/12/2025;
- Giá gói thầu: 9708093000 VND
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV Năm 2025

- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước/Một giai đoạn một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện gói thầu: 105 ngày
- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không
- Các văn bản pháp lý liên quan:

Quyết định số 1544/QĐ-CĐBVN ngày 31/10/2025 của Cục ĐBVN về việc phê duyệt Dự án; số 1256/QĐ- KQLĐBIV ngày 10/11/2025 của Khu Quản lý đường bộ IV về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu; số 1522/QĐ- KQLĐBIV ngày 31/12/2025 của Khu Quản lý đường bộ IV về việc phê duyệt E-HSMT Gói 3: Sửa chữa công trình thuộc Dự án: Sửa chữa mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT các đoạn Km2281+770 - Km2282+010; Km2282+090 - Km2282+330; Km2282+540 - Km2282+710; Km2282+740 - Km2282+880; Km2282+990 - Km2283+160; Km2283+210 - Km2283+460; Km2283+520 - Km2283+610; Km2283+690 - Km2283+750; Km2284+010 - Km2284+120; Km2284+340 - Km2284+710; Km2284+764 - Km2284+860; Km2285+240 - Km2285+590; Km2285+690 - Km2286+010; Km2286+040- Km2286+180; Km2286+300 - Km2286+960; Km2287+190 - Km2287+260; Km2287+400 - Km2287+810; Km2287+926 - Km2288; Km2294+500 - Km2294+700, Quốc lộ 1, tỉnh Cà Mau;

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Căn cứ Hợp đồng số 743/HĐ-KQLĐBIV ngày 14/11/2025 giữa Khu QLDB IV và Ban Quản lý dự án 8 về việc thực hiện gói thầu số 2: Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT (Gói Sửa chữa công trình) và Quyết định số 2339/QĐ-BQLDA8 ngày 14/11/2025 của Ban Quản lý dự án 8 về việc thành lập Tổ chuyên gia đấu thầu để thực hiện đánh giá E-HSDT thuộc Dự án: Sửa chữa mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT các đoạn Km2281+770 - Km2282+010; Km2282+090 - Km2282+330; Km2282+540 - Km2282+710; Km2282+740 - Km2282+880; Km2282+990 - Km2283+160; Km2283+210 - Km2283+460; Km2283+520 - Km2283+610; Km2283+690 - Km2283+750; Km2284+010 - Km2284+120; Km2284+340 - Km2284+710; Km2284+764 - Km2284+860; Km2285+240 - Km2285+590; Km2285+690 - Km2286+010; Km2286+040- Km2286+180; Km2286+300 - Km2286+960; Km2287+190 - Km2287+260; Km2287+400 - Km2287+810; Km2287+926 - Km2288; Km2294+500 - Km2294+700, Quốc lộ 1, tỉnh Cà Mau.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành

viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 1**.

Bảng số 1

STT	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc
1	Bùi Anh Dũng	Tổ trưởng	- Lập Hồ sơ mời thầu: Phụ trách chung; Tổng hợp, hoàn thiện E-HSMT. - Đánh giá Hồ sơ dự thầu: Đánh giá hồ sơ dự thầu; Phụ trách chung; Đánh giá về tính hợp lệ; Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm; Đánh giá về năng lực kỹ thuật; Đánh giá về kỹ thuật; Đánh giá về tài chính; Tổng hợp, lập báo cáo đánh giá HSDT.
2	Lưu Thị Bích Mậu	Thành viên 1	- Lập Hồ sơ mời thầu: Lập chương II Bảng dữ liệu đấu thầu; Lập chương III tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT; Lập chương VII điều kiện cụ thể của hợp đồng; Tổng hợp hoàn thiện E-HSMT. - Sử dụng tài khoản nghiệp vụ của mình để thực hiện việc lập nội dung của Hồ sơ mời thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. - Đánh giá Hồ sơ dự thầu: Đánh giá về tính hợp lệ; Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm; Đánh giá về năng lực kỹ thuật; Đánh giá về kỹ thuật; Đánh giá về tài chính; Tổng hợp, lập báo cáo đánh giá HSDT.
3	Trần Xuân Chung	Thành viên 2	- Lập Hồ sơ mời thầu: Lập Chương IV biểu mẫu mời thầu và dự thầu; Lập Chương V yêu cầu về kỹ thuật. - Đánh giá Hồ sơ dự thầu: Đánh giá về kỹ thuật; Đánh giá về tài chính.

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Thực hiện theo Quy chế làm việc của Tổ chuyên gia theo Quyết định số 02/QĐ-TCGĐT ngày 14/11/2025 với nội dung cụ thể như sau:

- Tất cả các thành viên Tổ chuyên gia đấu thầu phải nghiêm chỉnh thực hiện trách nhiệm được quy định tại Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025, các quy định pháp luật khác có liên quan và theo phân công nhiệm vụ cụ thể của mình;

- Chuẩn bị các tài liệu pháp lý, rà soát, lập nội dung Hồ sơ mời thầu của gói thầu được phân công theo quy định;

- Tiếp nhận E-HSDT nghiên cứu và tổng hợp đánh giá E-HSDT của nhà thầu theo các biểu mẫu trong E-HSMT;

- Có trách nhiệm phát biểu trung thực, khách quan ý kiến của mình trong quá trình đánh giá E-HSDT và chịu trách nhiệm trước pháp luật về ý kiến của mình. Được quyền bảo lưu ý kiến của mình để cấp trên xem xét;

- Có trách nhiệm bảo mật thông tin trong công tác lựa chọn nhà thầu;

- Các thành viên của Tổ chuyên gia nghiêm chỉnh chấp hành các nhiệm vụ được phân công trong quá trình đánh giá.

- Ý kiến đánh giá: Các thành viên phải chịu trách nhiệm về ý kiến đánh giá của mình. Trường hợp có nhiều ý kiến không đồng nhất thì ý kiến được nhiều thành viên trong Nhóm đánh giá nhất trí sẽ là ý kiến quyết định. Các thành viên trong Nhóm đánh giá được quyền bảo lưu ý kiến đánh giá của mình.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Tổ chuyên gia cung cấp thông tin về kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây

Bảng số 2

Stt	Tên nhà thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Giá dự thầu (VNĐ)	Giá trị giảm giá (VNĐ)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giảm giá (VNĐ)
1	Công ty cổ phần xây dựng phát triển công nghệ Thanh Quảng	9.708.093.000	9.511.996.628,165	-	9.511.996.628,165

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 3** dưới đây:

Bảng số 3

STT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty cổ phần xây dựng phát triển công nghệ Thanh Quảng	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: Không có

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có).

c1) Công ty cổ phần xây dựng phát triển công nghệ Thanh Quảng:

* Về nội dung cấp doanh nghiệp: Ngày 28/01/2026 Chủ đầu tư có văn bản số 237KQLĐBIV-KHTC gửi Nhà thầu trên hệ thống Mạng đấu thầu quốc gia và ngày 28/01/2026 Nhà thầu có văn bản làm rõ số 01/TLLR theo đó đáp ứng yêu cầu về cấp doanh nghiệp:

Kết luận: E-HSDT của Công ty cổ phần xây dựng phát triển công nghệ Thanh Quảng đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ nên được xem xét đánh giá ở bước tiếp theo.

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 4** dưới đây:

Bảng số 4		
STT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty cổ phần xây dựng phát triển công nghệ Thanh Quảng	Không Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT:

b1) Công ty cổ phần xây dựng phát triển công nghệ Thanh Quảng:

- Theo yêu cầu của E-HSMT đối với nguồn lực tài chính cho gói thầu không yêu cầu cam kết tín dụng và Nhà thầu phải kê khai ở Mẫu số 08B như sau: *“Nêu rõ các nguồn tài chính dự kiến, chẳng hạn như các tài sản có khả năng thanh khoản cao, hạn mức tín dụng khả dụng (hạn mức tín dụng còn được sử dụng) hoặc các nguồn tài chính khác (không bao gồm các khoản tạm ứng thanh toán theo hợp đồng) có sẵn để đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính được nêu trong Mẫu số 08C Chương này.”*

- Theo E-HSDT của Nhà thầu kê khai tại Mẫu số 08B về nguồn tài chính chỉ có 01 nguồn tài chính là cam kết tín dụng của ngân hàng với giá trị 2.913.000.000 đồng và đính kèm là thư cam kết tín dụng của Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam – chi nhánh Quảng Nam xác nhận sẽ xem xét cấp tín dụng cho Nhà thầu có điều kiện.

- Theo yêu cầu của E-HSMT không yêu cầu cam kết tín dụng mà đối với mục kê khai này phải là *“tài sản có khả năng thanh khoản cao, hạn mức tín dụng khả dụng (hạn mức tín dụng còn được sử dụng) hoặc các nguồn tài chính khác có sẵn”* do đó cam kết tín dụng của Nhà thầu ở đây không được coi là nguồn tài chính đáp ứng yêu cầu. Ngoài ra nhà thầu không kê khai thêm nguồn tài chính nào khác do đó theo công thức quy định của E-HSMT thì Nguồn lực tài chính mà nhà thầu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu bằng 0 nên E-HSDT của Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính theo yêu cầu của E-HSMT.

* Kết luận: Công ty cổ phần xây dựng phát triển công nghệ Thanh Quảng không đạt về năng lực và kinh nghiệm trong E-HSDT do đó không được đánh giá ở các bước tiếp theo.

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (nếu có): không có.

4. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 5** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 5

Stt	Nội dung	Công ty cổ phần xây dựng phát triển công nghệ Thanh Quảng
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Không đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Không đánh giá
	Phương pháp giá thấp nhất	
4	Giá dự thầu sau khi trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có) và không bao gồm chi phí dự phòng	Không đánh giá
5	Xếp hạng các E-HSDT*	Không xếp hạng

5. Thời gian đánh giá E-HSDT:

- Từ ngày 22/01/2026 đến ngày 30/01/2026 (09 ngày).

6. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá: không có

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

1. Danh sách nhà thầu được xem xét, xếp hạng và thứ tự xếp hạng nhà thầu: Không có Nhà thầu được xem xét xếp hạng.

Tổ chuyên gia kiến nghị Chủ đầu tư xem xét, quyết định hủy thầu đối với Gói 3: Sửa chữa công trình thuộc Dự án: Sửa chữa mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT các đoạn Km2281+770 - Km2282+010; Km2282+090 - Km2282+330; Km2282+540 - Km2282+710; Km2282+740 - Km2282+880; Km2282+990 - Km2283+160; Km2283+210 - Km2283+460; Km2283+520 - Km2283+610; Km2283+690 - Km2283+750; Km2284+010 - Km2284+120; Km2284+340 - Km2284+710; Km2284+764 - Km2284+860; Km2285+240 - Km2285+590;

Km2285+690 - Km2286+010; Km2286+040- Km2286+180; Km2286+300 - Km2286+960; Km2287+190 - Km2287+260; Km2287+400 - Km2287+810; Km2287+926 - Km2288; Km2294+500 - Km2294+700, Quốc lộ 1, tỉnh Cà Mau và cho phép phát hành lại E-HSMT gói thầu nêu trên.

2. Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu: Đảm bảo yêu cầu.

3. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có

4. Đối chiếu tài liệu: Không thực hiện

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU: Không có.

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

Bùi Anh Dũng



Lưu Thị Bích Mậu



Trần Xuân Chung

